Câu 1:

--Câu 1: Tạo thủ tục có đầu vào là mã khách hàng, năm, đầu ra là số lượng hóa đơn của mã mã khách hàng trong năm đó (năm được tính dựa trên ngày thanh toán).

CREATE OR ALTER PROCEDURE CAU1\_PROC

(

@MAKH NVARCHAR(20),

@YEAR INT,

@SL INT OUTPUT

)

AS

BEGIN

SELECT

@SL = COUNT(HOADONTT.MaHDTT)

FROM

HOADONTT

INNER JOIN PHIEUDAT ON PHIEUDAT.MaBooking = HOADONTT.MaBooking

WHERE PHIEUDAT.MaKH = @MAKH AND YEAR(HOADONTT.NgayTT) = @YEAR

END

GO

DECLARE @S INT

EXEC CAU1\_PROC 'KH0003', 2022 , @S OUTPUT

PRINT N'SO LUONG HOA DON CUA MA KHACH HANG TRONG NAM DO LA: ' + CONVERT(NVARCHAR, @S)

GO

A close up of a message

Description automatically generated

Câu 2:

--Câu 2: Tạo hàm có đầu vào là mã loại phòng, đầu ra là danh sách các thông tin chi tiết các phòng của mã loại phòng đó, các thông tin đưa ra như bảng dưới đây (bảng ví dụ dưới có mã loại phòng là ‘Standard01’)

--Mã loại phòng | Kiểu phòng | Diện tích | Đơn giá phòng | Mã phòng

--Standard01 | Standard Single | 20.1 | 2000000.00 | P101

--Standard01 | Standard Single | 20.1 | 2000000.00 | P102

--Standard01 | Standard Single | 20.1 | 2000000.00 | P501

--Standard01 | Standard Single | 20.1 | 2000000.00 | P502

CREATE OR ALTER FUNCTION CAU2\_FUNC

(

@MALP NVARCHAR(20)

)

RETURNS TABLE

AS

RETURN

(

SELECT

LOAIPHONG.MaLP,

LOAIPHONG.Kieuphong,

LOAIPHONG.Dientich,

LOAIPHONG.Dongiaphong,

PHONG.Maphong

FROM

LOAIPHONG

INNER JOIN PHONG ON PHONG.MaLP = LOAIPHONG.MaLP

WHERE

LOAIPHONG.MaLP = @MALP

)

GO

SELECT \* FROM CAU2\_FUNC ('Standard01')

GO

A screenshot of a computer

Description automatically generated

Câu 3:

--Câu 3: Thêm trường Số lượng phòng đặt vào bảng Phiếu đặt. Tạo Trigger cập nhật tự động cho trường này mỗi khi thêm, sửa, xóa một bản ghi ở bảng Chi tiết phòng đặt.

ALTER TABLE ALTER TABLE PHIEUDAT ADD SL INT

GO

CREATE OR ALTER TRIGGER CAU3\_TRIGGER ON CHITIETPHONGDAT

AFTER INSERT, UPDATE, DELETE

AS

BEGIN

DECLARE @ma NVARCHAR(10), @sluong INT

DECLARE @ma\_de NVARCHAR(10), @sluong\_de INT

-- Inserted

SELECT @ma = MaBooking, @sluong = SLPhong FROM inserted

UPDATE PHIEUDAT

SET PHIEUDAT.SL = ISNULL(PHIEUDAT.SL, 0) + @sluong

WHERE @ma = MaBooking

-- Deleted

SELECT @ma\_de = MaBooking, @sluong\_de = SLPhong FROM deleted

UPDATE PHIEUDAT

SET PHIEUDAT.SL = IIF((ISNULL(PHIEUDAT.SL, 0) - @sluong\_de) < 0, 0, PHIEUDAT.SL - @sluong\_de)

WHERE @ma\_de = MaBooking

END

GO

INSERT [dbo].[CHITIETPHONGDAT] ([MaBooking], [SLPhong], [MaLP]) VALUES (N'PD0015', 2, N'Deluxe02')

INSERT [dbo].[CHITIETPHONGDAT] ([MaBooking], [SLPhong], [MaLP]) VALUES (N'PD0015', 3, N'Standard02')

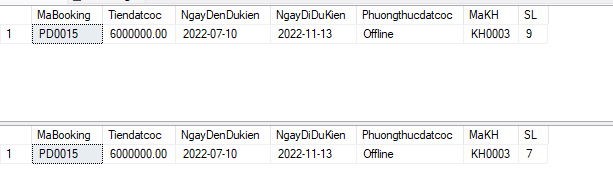
INSERT [dbo].[CHITIETPHONGDAT] ([MaBooking], [SLPhong], [MaLP]) VALUES (N'PD0015', 4, N'Standard01')

SELECT \* FROM PHIEUDAT WHERE PHIEUDAT.MaBooking ='PD0015'

GO

DELETE CHITIETPHONGDAT WHERE MaBooking = 'PD0015' AND MaLP = N'Deluxe02'

SELECT \* FROM PHIEUDAT WHERE PHIEUDAT.MaBooking ='PD0015'

GO

Câu 4:

--Câu 4: Tạo View gồm các thông tin mã nhân viên, tên nhân viên, mã HDTT, Ngày lập HD, Ngày thanh toán, phương thức thanh toán, mã booking, ngày đến dự kiến, ngày đi dự kiến có ngày đến dự kiến từ ngày 12/12/2022 đến ngày 19/12/2022

CREATE OR ALTER VIEW CAU4\_VIEW

AS

SELECT

HOADONTT.MaNV,

NHANVIEN.TenNV,

HOADONTT.MaHDTT,

HOADONTT.NgayLapHD,

HOADONTT.NgayTT,

HOADONTT.PhuongthucTT,

HOADONTT.MaBooking,

PHIEUDAT.NgayDenDukien,

PHIEUDAT.NgayDiDuKien

FROM HOADONTT

INNER JOIN NHANVIEN ON NHANVIEN.MaNV = HOADONTT.MaNV

INNER JOIN PHIEUDAT ON PHIEUDAT.MaBooking = HOADONTT.MaBooking

WHERE PHIEUDAT.NgayDenDukien BETWEEN '2022-12-12' AND '2022-12-19'

GO

SELECT \* FROM CAU4\_VIEW

GO

A screenshot of a computer

Description automatically generated

Câu 5:

--Câu 5: Tạo login NguyenDucThuan, tạo user NguyenDucThuan cho login NguyenDucThuan trên CSDL đã cho.

exec sp\_adduser NguyenDucThuan, NguyenDucThuan

GO

--Phân quyền Select, Insert, update trên Bảng phiếu đặt cho NguyenDucThuan, và NguyenDucThuan được phép phân quyền cho người khác

grant select, insert,update on PhieuDat to NguyenDucThuan with grant option

GO

A screenshot of a computer

Description automatically generated

--Tạo login NguyenTienTai, tạo user NguyenTienTai cho login NguyenTienTai trên CSDL trên.

exec sp\_addlogin NguyenTienTai, 123

GO

--Từ login NguyenDucThuan, phân quyền Select, update trên Bảng phiếu đặt cho NguyenTienTai.

exec sp\_adduser NguyenTienTai, NguyenTienTai

GO

**A screenshot of a computer

Description automatically generated**

Câu 6:

--Câu 6: Tạo thủ tục có đầu vào là năm bắt đầu, năm kết thúc, đầu ra là ba tháng trong năm có tổng doanh thu cao nhất (ví dụ từ năm 2020 đến năm 2022 thì tháng 6, 7, 8 là những tháng có doanh thu cao nhất, tháng lấy theo ngày thanh toán).

CREATE OR ALTER PROCEDURE CAU6\_PROC

(@STARTYEAR INT, @ENDYEAR INT)

AS

BEGIN

SELECT TOP 3

MONTH(HOADONTT.NgayTT) AS THANG,

SUM(LOAIPHONG.Dongiaphong\* DATEDIFF(DAY, PHIEUTHUE.Thoigiancheckin,PHIEUTHUE.Thoigiancheckout) \* (1 - PHIEUTHUE.KMPhong)) AS DOANHTHU

FROM

PHIEUTHUE

INNER JOIN PHIEUDAT ON PHIEUDAT.MaBooking = PHIEUTHUE.MaBooking

INNER JOIN HOADONTT ON HOADONTT.MaBooking = PHIEUDAT.MaBooking

INNER JOIN PHONG ON PHONG.Maphong = PHIEUTHUE.Maphong

INNER JOIN LOAIPHONG ON LOAIPHONG.MaLP = PHONG.MaLP

WHERE YEAR(HOADONTT.NgayTT) BETWEEN @STARTYEAR AND @ENDYEAR

group by month(NgayTT)

ORDER BY SUM(LOAIPHONG.Dongiaphong\* DATEDIFF(DAY, PHIEUTHUE.Thoigiancheckin,PHIEUTHUE.Thoigiancheckout) \* (1 - PHIEUTHUE.KMPhong)) DESC

END

GO

EXEC CAU6\_PROC 2020, 2022

GO

A screenshot of a message

Description automatically generated